

Số: 106 /QĐ-THPL

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán bổ sung tiền lương do nâng lương trước hạn và tăng biên chế năm 2023 của trường tiểu học Phú Lâm

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/09/2018 của Bộ tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính về hướng dẫn công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Xét đề nghị của bộ phận Kế toán trường tiểu học Phú Lâm;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu bổ sung dự toán ngân sách năm 2023 của trường tiểu học Phú Lâm (theo các biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Ban giám hiệu, Tổ trưởng, Kế toán và các bộ phận liên quan thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng TCKH;
- BGH;
- Tổ trưởng;
- Kế toán;
- Lưu :VT;



Thủ trưởng đơn vị

Trần Quốc Việt



Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018 /TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính
Đơn vị: trường tiểu học Phú Lâm
Chương: 622

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
BỔ SUNG LẦN 4

(Kèm theo Quyết định số 106/QĐ-PL ngày10../...11..../2023 của Trường tiểu học PHÚ LÂM)

(ĐVT: triệu đồng)

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	
1	Lệ phí	
	Lệ phí...	
	Lệ phí...	
2	Phí	
	Phí ...	
	Phí ...	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
1	Chi sự nghiệp.....	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	
1	Lệ phí	
	Lệ phí...	
	Lệ phí...	
2	Phí	
	Phí ...	
	Phí ...	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	30,431
I	Nguồn ngân sách trong nước	30,431
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	30,431
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	30,431
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	



